TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KIM BẢNG** **TỈNH HÀ NAM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 88/2024/HS-ST
Ngày 23 tháng 9 năm 2024.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIM BẢNG, TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bui Thị Nguyệt.
Các Hội thẩm nhân dân:
Bà Phạm Thị Hồng Hạnh.
Bà Lê Thị oanh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Thu Hiền - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam tham gia phiên tòa: Bà Dương Thị Sen - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 89/2024/TLST-HS ngày 30 tháng 8 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 88/2024/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 9 năm 2024 đối với:

- *Bị cáo*: Đinh Công T, sinh năm 1987; tại Hà Nam; nơi cư trú: Thôn T, xã N, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đinh Công T và bà Lê Thị M; vợ, con: Chưa có; tiền sự; tiền án: Không; tạm giữ ngày 12 tháng 7 năm 2024, chuyển tạm giam ngày 18 tháng 7 năm 2024 đến nay; có mặt.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:* Bà Trần Thị K, sinh năm 1946; địa chỉ: Thôn Đ, xã K, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

- *Người làm chứng:* Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1981. Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1990; đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 18 giờ 00 phút ngày 12/7/2024, Đinh Công T đi sang nhà bà Trần Thị K mượn xe đạp rồi đạp xe đến khu vực ngã tư Biên

Hòa thuộc thôn Mã não, xã Ngọc Sơn, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam với mục đích tìm mua ma túy để sử dụng. Khi đến nơi T gặp một nam thanh niên đang đứng ở ngã tư, T đến gần và hỏi: "Anh có ma túy không bán cho em 200.000đồng". Người đàn đó nói "Đưa tiền đây". T lấy trong túi quần 200.000đồng đưa cho nam thanh niên. Người đó cầm tiền và đưa lại cho T 02 ống nhựa màu xanh, sọc trắng. T biết bên trong có chứa Heroin nên cầm và cất vào túi quần phía trước bên phải đang mặc còn nam thanh niên bỏ đi đâu T không biết. T đạp xe đi tìm chỗ để sử dụng ma túy, khi đi đến khu vực thuộc thôn Gốm, xã Thụy Lôi, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam thì bị lực lượng công an xã Thụy Lôi, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam kiểm tra, phát hiện bắt quả tang.

Vật chứng thu giữ: Thu trong túi quần phía trước bên phải đang mặc của Đinh Công T 02 ống nhựa màu xanh, sọc trắng bên trong chứa chất bột màu trắng, niêm phong trong phong bì ký hiệu QT01; tạm giữ 01 xe đạp màu xanh, loại xe nữ.

Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Đinh Công T không phát hiện, thu giữ được gì.

Tại bản kết luận giám định số 529/KL-KTHS ngày 17/7/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam kết luận: Mẫu bột màu trắng dạng cục trong phong bì ký hiệu QT01 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,232gam loại Heroine.

Cáo trạng số 91/CT-VKSKB ngày 27/7/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam đã truy tố bị cáo Đinh Công Tuấn về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 50; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Tuyên bố bị cáo Đinh Công T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Xử phạt bị cáo Đinh Công T từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ 12/7/2024. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hính sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu, tiêu hủy 01 phong bì niêm phong nguyên vẹn số 528/KL-KTHS của Công an tỉnh Hà Nam, phần kính gửi đề mẫu vật hoàn trả QT01. Bị cáo nhất trí với cáo trạng, luận tội của Viện kiểm sát và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt. Không ai tranh luận gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Kim Bảng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu

nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều phù hợp.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa bị cáo Đinh Công T thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản thu giữ, niêm phong vật chứng, bản kết luận giám định về chất ma túy, lời khai của người làm chứng và những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa.

Có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 18 giờ 45 phút, ngày 12/7/2024, tại đường ĐT 498 thuộc thôn Gốm, xã Thụy Lôi, huyện Kim Bảng, Công an xã Thụy Lôi, huyện Kim Bảng phát hiện bắt quả tang Đinh Công T cất giấu trái phép 0,232gam Heroine trong túi quần phía trước bên phải đang mặc với mục đích để sử dụng. Hành vi đó của bị cáo Đinh Công T đã phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Tội phạm và hình phạt quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự như cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng đã truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm hại trực tiếp đến khách thể được pháp luật hình sự Việt Nam bảo vệ, đó là chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ hành vi cất giấu 0,232gam Heroine để sử dụng bị pháp luật nghiêm cấm nhưng để thỏa mãn nhu cầu cá nhân bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội vì chất ma túy không những trực tiếp hủy hoại sức khỏe con người, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội mà còn là nguyên nhân chủ yếu làm gia tăng tội phạm trong xã hội.

[3] Về nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, bị cáo có thời gian tham gia quân ngũ nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Về hình phạt:

Về hình phạt chính: Từ phân tích trên, xét thấy cần xử phạt bị cáo bằng hình phạt tù có thời hạn tương xứng tính chất, mức độ tội phạm của bị cáo thực hiện mới có tác dụng răn đe, cải tạo, giáo dục và nâng cao hiệu quả công tác đấu tranh, phòng ngừa tội phạm.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng: Gồm 01 phong bì niêm phong nguyên vẹn số 528/KL- KTHS của Công an tỉnh Hà Nam, phần kính gửi đề mẫu vật hoàn trả QT01 là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01chiếc đạp màu xanh là tài sản hợp pháp của bà Trần Thị K mà bị cáo T sử dụng làm phương tiện phạm tội. Bà K không biết bị cáo sử dụng xe vào việc phạm tội nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam đã trả lại cho bà Kéo là có cơ sở. Sau khi bà Kéo nhận lại tài sản không có yêu cầu đề nghị gì, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét

[6] Về các vấn đề khác trong vụ án:

Về nguồn gốc ma túy thu giữ: Tài liệu điều tra có trong hồ sơ và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, không có đủ căn cứ để xác định nguồn gốc số ma túy đã thu giữ và đối tượng có liên quan để xử lý.

[7 Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định tại các Điều 331; Điều 332; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về hình sự: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 50; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106; Điều 135; Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Tuyên bố bị cáo Đinh Công T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Đinh Công T 24 (Hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ 12 tháng 7 năm 2024.

2. Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong nguyên vẹn số 528/KL-KTHS của Công an tỉnh Hà Nam, phần kính gửi ghi mẫu vật hoàn trả QT01 (Tình trạng, đặc điểm các vật chứng nêu trên theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Kim Bảng với Chi cục thi hành án dân sự huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam ngày 28/8/2024).

3. Án phí: Buộc bị cáo Đinh Công T phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án

hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện Kim Bảng;
- Công an huyện Kim Bảng;
- T.H.A dân sự huyện Kim Bảng;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Bùi Thị Nguyệt